

BÁO CÁO
kết quả thực hiện Đề án 1780 và Đề án 231

Thực hiện Công văn số 505/LĐLĐ-CTCS ngày 12/03/2020 của Liên đoàn Lao động tỉnh Quảng Trị về việc báo cáo kết quả thực hiện Đề án của Thủ tướng Chính phủ về “Xây dựng đời sống văn hóa công nhân ở các khu công nghiệp đến năm 2015, định hướng đến năm 2020” ban hành kèm theo Quyết định số 1780/QĐ-TTg ngày 12/01/2011 và Đề án “Đẩy mạnh học tập suốt đời trong công nhân lao động tại các doanh nghiệp đến năm 2020” ban hành kèm theo Quyết định số 231/QĐ-TTg ngày 13/2/2015; UBND huyện Hướng Hóa báo cáo kết quả thực hiện như sau:

I. TÌNH HÌNH CHUNG

1. Tình hình kinh tế - xã hội, những thuận lợi khó khăn khi triển khai thực hiện Đề án

Hướng Hóa là huyện miền núi, vùng cao, biên giới nằm về phía Tây của tỉnh Quảng Trị. Tổng dân số khoảng: 94.000 người, với gần 50% dân số là người đồng bào dân tộc thiểu số. Trong những năm qua, tình hình kinh tế - xã hội của huyện ở mức tăng trưởng khá, cơ cấu kinh tế đúng hướng và bền vững, huy động được các nguồn lực để đầu tư phát triển nông nghiệp, nông thôn có nhiều tiến bộ, văn hóa - xã hội, đời sống của nhân dân được nâng cao thêm, an sinh xã hội được quan tâm tốt hơn, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo.

Tuy nhiên, tình hình kinh tế, xã hội của huyện vẫn gặp nhiều khó khăn, sản xuất nông nghiệp còn phụ thuộc chủ yếu vào khí hậu và thổ nhưỡng. Những năm gần đây thời tiết không thuận lợi thường xuyên chịu ảnh hưởng của thiên tai, hạn hán; một số doanh nghiệp, nhà máy chế biến nông sản phá sản, giá cả các loại sản phẩm nông sản không ổn định đang ở mức thấp. Hoạt động sản xuất kinh doanh dịch vụ, thương mại của các doanh nghiệp gặp nhiều khó khăn, từ đó một số công nhân, lao động thiếu hoặc mất việc làm ảnh hưởng đến thu nhập và đời sống của người lao động.

2. Tình hình công nhân lao động trong các doanh nghiệp có ảnh hưởng tới quá trình triển khai thực hiện đề án

- Số lượng doanh nghiệp, số công nhân lao động trong các doanh nghiệp trên địa bàn huyện đến cuối năm 2019: 136 doanh nghiệp với 1.654 lao động.

- Số lượng doanh nghiệp trong các khu công nghiệp, khu kinh tế; số công nhân lao động trong các khu công nghiệp, khu kinh tế (2015-2020): 1.000 lao động.

- Đặc điểm công nhân lao động: Đa số người lao động đã tốt nghiệp THCS & THPT, trình độ tay nghề tốt, có hiểu biết về pháp luật, kỹ năng sống tốt.

+ Về chất lượng lao động: Trình độ chuyên môn: Sau đại học: 233 người; Cao đẳng: 215 người; Trung cấp: 213 người; Sơ cấp: 269 người; UBND huyện đã chỉ đạo các ngành thường xuyên tuyên truyền pháp luật, kỹ năng nghề nghiệp, vận động học tập nâng cao trình độ học vấn, kỹ năng sống cho hơn 5.000 lượt lao động.

+ Về sức khỏe của người lao động: Các lao động được tuyển dụng được kiểm tra sức khỏe ban đầu. Hàng năm công tác khám sức khỏe định kỳ được các doanh nghiệp quan tâm, hơn nữa lực lượng lao động chủ yếu trẻ và đáp ứng được yêu cầu của doanh nghiệp.

+ Ý thức kỷ luật lao động: Phần lớn lao động có ý thức tổ chức kỷ luật tốt, chấp hành sự phân công của cấp trên, tự giác làm việc, hoàn thành các nhiệm vụ được giao. Tuy nhiên vẫn còn một số ít bộ phận lao động mang tác phong nông nghiệp, chưa chấp hành hành thời giờ làm việc của lao động công nghiệp.

II. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Công tác chỉ đạo, triển khai

Thực hiện Quyết định số 1780/QĐ-TTg về việc ban hành Đề án “Xây dựng đời sống văn hóa công nhân ở các khu công nghiệp đến năm 2015 định hướng đến năm 2020” và Quyết định số 231/QĐ-TTg ngày 13/2/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Đề án “Đẩy mạnh học tập suốt đời trong công nhân lao động tại các doanh nghiệp đến năm 2020”, UBND huyện đã chỉ đạo các phòng, ban, đơn vị liên quan ban hành các kế hoạch nhằm tuyên truyền xây dựng đời sống văn hóa công nhân, phổ biến pháp luật và các chính sách liên quan cho người lao động và người sử dụng lao động trên địa bàn huyện.

Từ năm 2015 đến nay, Chỉ đạo Phòng Tư pháp huyện, Hội đồng phổ biến, giáo dục pháp luật ban hành 23 kế hoạch và tổ chức Hội nghị triển khai tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn huyện cho các cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp, công chức tư pháp các xã, thị trấn trên địa bàn huyện. Các thành phần này sau khi tiếp thu nội dung Hội nghị tuyên truyền PBGDPL tại huyện về tại cơ quan, đơn vị, địa phương mình trực tiếp chỉ đạo triển khai tuyên truyền đến cán bộ, nhân dân và người lao động trên địa bàn huyện.

Phối hợp Liên đoàn Lao động huyện chỉ đạo, hướng dẫn CĐCS tham gia xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ cơ sở; tổ chức Hội nghị cán bộ, công chức, viên chức và người lao động. Hướng dẫn và chỉ đạo Ban Thanh tra nhân dân các CĐCS hoạt động. Hướng dẫn tổ chức hội nghị đối thoại trực tiếp giữa tập thể người lao động với người sử dụng lao động, quan tâm thực hiện chương trình “nâng cao chất lượng, thương lượng ký kết và thực hiện có hiệu quả thỏa ước lao động tập thể”, “Nâng cao chất lượng bữa ăn ca cho người lao động”.

Chỉ đạo các cấp công đoàn thường xuyên tổ chức tuyên truyền, quán triệt sâu rộng trong cán bộ, đoàn viên, công nhân, viên chức, lao động học tập nâng cao trình độ, kỹ năng nghề nghiệp; đẩy mạnh các hoạt động học tập nâng cao trình độ, kỹ năng nghề nghiệp; điều tra, khảo sát, đánh giá thực trạng trình độ kỹ năng nghề nghiệp của đoàn viên và người lao động;

2 Kết quả đạt được

2.1 Tuyên truyền, phổ biến pháp luật nâng cao nhận thức của công nhân và người sử dụng lao động về xây dựng đời sống văn hóa

- Hàng năm UBND huyện chỉ đạo tiến hành khảo sát, đánh giá thực trạng nhận thức pháp luật về xây dựng đời sống văn hóa của công nhân và người sử dụng lao động trong các doanh nghiệp, từ đó tổ chức các hoạt động tuyên truyền, phổ biến pháp luật về xây dựng đời sống văn hóa tại doanh nghiệp.

- Chỉ đạo Hội đồng Phối hợp phổ biến giáo dục pháp luật huyện và Ban Thường vụ LĐLĐ huyện tăng cường tổ chức tuyên truyền, phổ biến các văn bản pháp luật liên quan đến lĩnh vực lao động, BHXH và ATVSLĐ, đặc biệt chú trọng các văn bản mới được ban hành, sửa đổi, bổ sung; Đồng thời tại kế hoạch hoạt động hàng năm của Hội đồng đã giao trách nhiệm cụ thể cho các cơ quan chuyên môn trong việc tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật trong lĩnh vực cơ quan quản lý.

Từ năm 2015 đến nay, tổ chức được 16 hội nghị tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật với 2.475 lượt người tham dự, đã tiến hành biên soạn, phát hành tài liệu tuyên truyền, phổ biến pháp luật về xây dựng đời sống văn hóa cho công nhân và người sử dụng lao động, cấp phát được trên 1.000 tài liệu, tờ rơi, tờ gấp tuyên truyền. Ngoài ra, tại các xã, thị trấn còn tổ chức tuyên truyền bằng phương pháp tổ chức các cuộc thi tìm hiểu pháp luật; thông qua các hòa giải viên ở cơ sở, hoạt động trợ giúp pháp lý, cấp phát đề cương, tài liệu pháp luật cho đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên, hòa giải viên, trợ giúp viên...Nội dung tuyên truyền tập trung vào chính sách pháp luật của Nhà nước như Bộ luật Lao động, Luật doanh nghiệp, Luật bảo hiểm xã hội, Luật Bảo hiểm y tế, các quy định mới về Bảo hiểm thất nghiệp, Luật Công đoàn, luật Giao thông đường bộ, tuyên truyền kiến thức cơ bản về chăm sóc sức khỏe, hôn nhân và gia đình...

- Chỉ đạo các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể từ huyện đến cơ sở đẩy mạnh tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước thông qua các hình thức như: sao gửi các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh và huyện đến các cơ quan, đơn vị, địa phương; đăng tải thông tin trên cổng thông tin điện tử huyện; tăng cường thông tin, tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh từ huyện đến cơ sở; lồng ghép phổ biến các chính sách liên quan đến công tác lao động, BHXH, ATVSLĐ... trong các hội nghị, cuộc họp, sinh hoạt chi bộ, họp dân tại thôn, xóm; tổ chức các phiên giao dịch việc làm để tư vấn, đối thoại trực tiếp

với người lao động; mở các lớp tập huấn pháp luật lao động cho người sử dụng lao động,...

- Tổ chức các cuộc hội thảo, tọa đàm, đối thoại với người sử dụng lao động, gán nhiệm vụ nâng cao trình độ, kỹ năng nghề nghiệp cho người lao động; đưa nội dung học tập, nâng cao trình độ, kỹ năng nghề nghiệp của đoàn viên và người lao động vào nội dung Nghị quyết Hội nghị người lao động, nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp...

- Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh tổ chức tập huấn pháp luật lao động cho người sử dụng lao động với gần 200 đại biểu là quản lý, người sử dụng lao động trong các doanh nghiệp tham gia.

- Tổ chức tuyên truyền, hưởng ứng ngày pháp luật Việt Nam, phối hợp tổ chức lồng ghép các hoạt động hưởng ứng ngày Pháp luật với nhiều hình thức phong phú như treo khẩu hiệu, tuyên truyền về Bộ luật Lao động, Luật Công đoàn, Luật Phòng chống ma túy, Luật An toàn giao thông đường bộ...

- Phối hợp với Ban tuyên giáo - Nữ công LĐLĐ tổ chức các lớp tuyên truyền về Luật phòng chống mua bán người, lớp tuyên truyền về bình đẳng giới tại các xã, thị trấn và doanh nghiệp thu hút hàng trăm người lao động tham gia.

- Tổ chức phát động “Tháng công nhân” và hưởng ứng tháng hành động về an toàn vệ sinh lao động, tập trung tuyên truyền gắn với thực hiện nhiệm vụ giám sát việc chấp hành pháp luật của doanh nghiệp.

- Phối hợp với các tổ chức phi chính phủ (tổ chức Plan Quảng Trị và Tâm nhìn thế giới) tổ chức các hoạt động tuyên truyền pháp luật lao động; triển khai các hội nghị Giới thiệu việc làm - định hướng nghề nghiệp cho lực lượng lao động là thanh niên tại các xã trong chương trình dự án, qua đó góp phần giải quyết hàng trăm việc làm mới cho người lao động.

2.2 Tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao, các loại hình câu lạc bộ sở thích trong công nhân ở các khu công nghiệp

- Xây dựng, phát triển phong trào văn nghệ quần chúng; phong trào “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại”; định kỳ tổ chức các cuộc liên hoan, hội diễn văn nghệ quần chúng; thi đấu các môn thể thao trong công nhân vào các ngày lễ lớn.

- Các hoạt động xây dựng đời sống văn hóa cơ sở, xây dựng cơ quan, đơn vị đạt chuẩn văn hóa được đẩy mạnh; phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao trong CNVCLĐ được triển khai sôi nổi, rộng khắp và trở thành nhu cầu tinh thần của CNVCLĐ, tổ chức thành công giải bóng chuyền nữ công nhân, viên chức lao động, giải bóng đá nam công nhân,...

- Chú trọng phát triển các loại hình câu lạc bộ sở thích, phù hợp với nhu cầu, đặc điểm của công nhân; đồng thời tổ chức tốt các hoạt động học tập nâng cao trình độ chính trị, chuyên môn và kỹ năng nghề nghiệp của công nhân.

2.3 Xây dựng gia đình công nhân văn hóa, nếp sống văn hóa của công nhân trong việc cưới, tang, lễ hội và ứng xử ở nơi làm việc

Trong những năm qua, các bộ, ngành, đoàn thể, địa phương đã triển khai việc tuyên truyền, vận động, hướng dẫn, thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang; bước đầu đã tạo được những chuyển biến tích cực, góp phần xây dựng nếp sống văn hóa lành mạnh, tiến bộ. Huyện đã chủ động làm tốt công tác tuyên truyền, vận động cán bộ, đảng viên và nhân dân thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang gắn với nội dung phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá”. Tiếp tục triển khai, đưa mục tiêu thực hiện cưới “Trang trọng - Lành mạnh - Tiết kiệm” vào việc bình xét danh hiệu “Gia đình văn hoá, làng văn hoá, tổ dân phố văn hoá”, “Cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp văn hoá”, “Xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”... nhằm nâng cao nhận thức, ý thức gương mẫu, tự giác của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân.

Hàng năm tổ chức hội nghị biểu dương các tổ chức, cá nhân thực hiện tốt nếp sống văn minh trong việc cưới để nhân rộng điển hình; nêu gương, khuyến khích những mô hình cưới văn minh, tiết kiệm, đơn giản, phù hợp những giá trị chuẩn mực xã hội và văn hoá truyền thống dân tộc, đồng thời, phê phán những lễ cưới xa hoa, lãng phí không phù hợp với thuần phong mỹ tục...

2.4 Công tác đào tạo cán bộ công đoàn làm công tác xây dựng đời sống văn hóa công nhân ở cơ sở

Thương xuyên quan tâm nâng cao chất lượng công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ công đoàn, những năm qua, huyện đã có những biện pháp chỉ đạo tích cực phong trào xây dựng đời sống văn hoá cơ sở trong CNVCLĐ ở các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trên địa bàn, do đó trình độ dân trí, mức hưởng thụ văn hoá của CNVCLĐ trong huyện luôn được cải thiện, tạo môi trường lành mạnh, đẩy lùi tệ nạn xã hội góp phần nâng cao đời sống văn hoá của địa phương.

Đổi mới nội dung, phương pháp và hình thức đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công đoàn để giúp cán bộ công đoàn có thể dễ dàng học tập, nghiên cứu và vận dụng trong quá trình công tác. Cải tiến nội dung, chương trình, tập trung đi sâu vào kỹ năng hoạt động công đoàn. Trong đó, chú trọng đến các kỹ năng “mềm” cho cán bộ công đoàn như: năng lực tập hợp quần chúng và kỹ năng tổ chức các hoạt động thực tiễn, không ngừng sáng tạo, đổi mới hoạt động để thu hút đoàn viên tham gia, tạo sự đoàn kết, gắn bó trong cơ quan, đơn vị. Xây dựng và triển khai có hiệu quả kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ công đoàn theo hướng thiết thực, sát với yêu cầu thực tiễn, đặc biệt về kỹ năng hoạt động cho cán bộ công đoàn cấp cơ sở. Đẩy mạnh việc bồi dưỡng, cấp chứng chỉ bồi dưỡng cho công chức, viên chức được quy hoạch trước khi giới thiệu bầu cử giữ các chức danh trong tổ chức công đoàn các cấp.

2.5 Công tác kiểm tra, giám sát

UBND huyện chỉ đạo các ngành xây dựng Kế hoạch giám sát việc thực hiện pháp luật về lao động, Bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, pháp luật về an toàn vệ sinh lao động tại các doanh nghiệp. Năm 2017, huyện đã ban hành Kế hoạch số 96/KH-UBND ngày 08/3/2017 về kiểm tra tình hình thực hiện pháp luật lao động tại các doanh nghiệp trên địa bàn huyện Hương.

Hàng năm tổ chức hơn 10 cuộc giám sát về thực hiện việc chấp hành pháp luật lao động của chủ doanh nghiệp ngoài nhà nước. Qua đó, nắm tình hình đời sống, việc làm, chính sách về tiền lương đối với người lao động. Kiến nghị với các cơ quan liên quan có biện pháp khắc phục, nhằm đảm bảo quyền lợi chính đáng cho người lao động.

Phối hợp với Sở Lao động - TBXH tỉnh kiểm tra việc thực hiện pháp luật lao động, tình hình việc làm, tiền lương, đời sống của công nhân và vận động phát triển đoàn viên, thành lập các công đoàn cơ sở trong doanh nghiệp.

Thường xuyên quan tâm, chỉ đạo, tuyên truyền, hướng dẫn BCH CĐCS ở các doanh nghiệp thực hiện công tác an toàn vệ sinh lao động, đề xuất chủ doanh nghiệp thực hiện bảo hộ lao động cho người lao động theo quy định của pháp luật.

3. Những hạn chế, tồn tại

- Công tác thực hiện mới dừng lại ở mức độ khảo sát trình độ học vấn, chuyên môn; việc biên soạn tài liệu, các điều kiện triển khai và việc cụ thể hóa, các yếu tố, điều kiện khuyến khích đối với người học còn nhiều hạn chế. Không phát hành được các bản tin, tài liệu tuyên truyền về học tập nâng cao trình độ học vấn, kỹ năng nghề nghiệp; chưa nghiên cứu, tổ chức nhiều hình thức động viên công nhân, viên chức, lao động tham gia học tập;

- Ngành Giáo dục - Đào tạo chưa đẩy mạnh chỉ đạo các cơ sở giáo dục thường xuyên tổ chức dạy văn hóa, mở các lớp bồi dưỡng nâng cao trình độ học vấn, kỹ năng nghề nghiệp, chuyên môn nghiệp vụ phù hợp với nhu cầu và đối tượng là công nhân, viên chức, lao động và người lao động muốn học để nâng cao trình độ nhưng chưa được một số cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp tạo điều kiện về thời gian và kinh phí.

- Một phần do tâm lý của người lao động không thích học tại các trường nghề và không tự ý thức trong học tập, nâng cao trình độ, kỹ năng nghề nghiệp; mặt khác khả năng thích ứng vươn lên của một số trường nghề về chất lượng đào tạo còn nhiều hạn chế bất cập.

- Việc đầu tư cơ sở vật chất cho phong trào xây dựng đời sống văn hóa công nhân chưa được quan tâm đúng mức; việc xây dựng đời sống văn hóa trong CNVCLĐ có nơi, có lúc còn hình thức, cơ sở vật chất kỹ thuật còn thiếu thốn; những tiêu cực và tệ nạn xã hội trong CNVCLĐ một số đơn vị vẫn còn xảy ra; đội ngũ cán bộ quản lý, tổ chức các hoạt động văn hóa còn thiếu, trình độ, nghiệp vụ còn hạn chế.

- Công tác tuyên truyền giáo dục CNVCLĐ thiếu sự linh hoạt, chưa sáng tạo, vẫn còn mang tính rập khuôn, thiếu sức thuyết phục, hiệu quả tuyên truyền có mặt còn thấp, chưa đáp ứng yêu cầu.

- Mặc dù đã quan tâm, hướng dẫn chỉ đạo hoạt động nhưng một số công đoàn cơ sở doanh nghiệp ngoài nhà nước vẫn chưa được cơ sở quan tâm để tổ chức hoạt động hiệu quả, chưa chú ý đúng mức để tổ chức tốt các hoạt động công đoàn tại doanh nghiệp. Việc thực hiện Luật lao động ở một số doanh nghiệp chưa thực sự đảm bảo, vẫn còn tình trạng người sử dụng lao động né tránh trách nhiệm, vi phạm luật lao động, ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của công nhân, người lao động.

- Việc nắm bắt tình hình đời sống, việc làm, tâm tư, nguyện vọng, những bức xúc liên quan đến quyền lợi của công nhân viên chức lao động còn có những hạn chế, chậm phản ánh dẫn đến việc tham gia kiến nghị, đề xuất với cơ quan chức năng giải quyết thiếu kịp thời.

4. Nguyên nhân

- Công tác tham mưu của BCH công đoàn với Cấp ủy cơ sở ở một số cơ sở còn yếu, sự phối hợp hoạt động với chuyên môn có mặt thiếu nhịp nhàng. Có nơi cấp ủy, Chính quyền, Chuyên môn, Chủ doanh nghiệp chưa quan tâm đúng mức công tác Công đoàn nên sự hợp tác thiếu hiệu quả.

- Công tác vận động CNVCLĐ chưa đặt ngang tầm nhiệm vụ với đòi hỏi khách quan của nhiệm vụ chính trị ở từng cơ quan, đơn vị, việc thực hiện có lúc, có nơi còn hình thức, sự vụ, thiếu tính thuyết phục, do đó vai trò, vị thế của tổ chức Công đoàn ở một số cơ quan đơn vị, nhất là ở các doanh nghiệp còn mờ nhạt mang tính hình thức, chưa có tiếng nói để bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động hiệu quả.

- Số lượng doanh nghiệp trên địa bàn ít, chủ yếu là doanh nghiệp vừa và nhỏ, việc thiếu thốn các trang thiết bị, cơ sở vật chất văn hóa đã ảnh hưởng không nhỏ trong việc tập hợp, thu hút người lao động; nhiều doanh nghiệp chưa quan tâm đến vấn đề đào tạo và sử dụng người lao động qua đào tạo nghề nên việc bố trí việc làm cho người lao động sau khi học nghề gặp nhiều khó khăn.

III. PHƯƠNG HƯỚNG, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Tiếp tục tuyên truyền, phổ biến pháp luật nâng cao nhận thức của công nhân và người sử dụng lao động về xây dựng đời sống văn hóa

- Tăng cường phối hợp với các ngành liên quan tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 231/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời trong công nhân lao động tại các doanh nghiệp đến năm 2020”; tiếp tục triển khai có hiệu quả công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật và đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời cho CNLĐ trong các doanh nghiệp trên địa bàn huyện.

- Đổi mới công tác thông tin, tuyên truyền theo hướng làm thay đổi cách nghĩ, cách làm của doanh nghiệp và người lao động, kể cả người có quan hệ lao động và người nằm ngoài quan hệ lao động. Cần tuyên truyền, phổ biến tốt luật và các văn bản hướng dẫn để doanh nghiệp và người lao động hiểu rõ quyền và trách nhiệm, những việc phải làm nhằm bảo đảm sự an toàn, sức khỏe, tính mạng của người lao động, giúp cho doanh nghiệp, xã hội phát triển một cách bền vững.

- Tổ chức Công đoàn cần tiếp tục tuyên truyền mạnh mẽ, vận động đoàn viên và người lao động tích cực tham gia học tập nâng cao trình độ, kỹ năng nghề nghiệp, tin học, ngoại ngữ... đáp ứng đòi hỏi về chất lượng lao động trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa;

- Tiếp tục vận động người sử dụng lao động đưa nhiệm vụ nâng cao trình độ, kỹ năng nghề nghiệp của đoàn viên và người lao động vào Thỏa ước lao động tập thể, tạo điều kiện về thời gian, vật chất cho người lao động tham gia học tập; phối hợp với người sử dụng lao động tổ chức cho người lao động được kèm cặp nâng cao tay nghề, thi tay nghề tại doanh nghiệp;

2. Tăng cường tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao, các loại hình câu lạc bộ sở thích trong công nhân ở các khu công nghiệp

Xây dựng phong trào văn hóa, văn nghệ, TDTT trong CNVCLĐ: Đẩy mạnh phong trào văn hóa, văn nghệ quần chúng; phát triển các câu lạc bộ sở thích nhằm thu hút CNVCLĐ tham gia các hoạt động văn hóa - giáo dục, nâng cao trình độ như: giáo dục giới tính, sức khỏe sinh sản, tiền hôn nhân, thể dục thẩm mỹ, câu lạc bộ văn nghệ, tham gia sáng tác và biểu diễn nghệ thuật quần chúng, phát triển phong trào bóng đá, bóng chuyền, cầu lông, quần vợt...; thực hiện tốt phong trào "Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại" trong CNVCLĐ.

3. Xây dựng gia đình công nhân văn hóa, nếp sống văn hóa của công nhân trong việc cưới, tang, lễ hội và ứng xử ở nơi làm việc

- Xây dựng khu tập thể CNVCLĐ văn minh góp phần xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh ở khu dân cư và nơi CNVCLĐ lưu trú; thực hiện xây dựng gia đình CNVCLĐ mẫu mực; thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội; tham gia xây dựng tổ dân phố, khu dân cư tiên tiến; giữ gìn trật tự an ninh, an toàn xã hội, bảo vệ môi trường; tham gia các hoạt động xã hội, từ thiện; phòng, chống tội phạm và các tệ nạn xã hội, bảo đảm trật tự an toàn giao thông.

- Xây dựng môi trường văn hóa doanh nghiệp lành mạnh như: Xây dựng nếp sống văn minh, kỷ cương, pháp luật; xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý chuyên nghiệp lành nghề; xây dựng, giữ vững thương hiệu, sản phẩm, đảm bảo cạnh tranh lành mạnh; xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ; xây dựng môi trường làm việc luôn xanh - sạch - đẹp và an toàn, bảo vệ môi trường sinh thái; xây dựng cơ sở vật chất, thiết chế văn hóa hiện đại đáp ứng ngày càng cao sự thụ hưởng về đời sống văn hóa trong CNVCLĐ.

4. Tăng cường đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, cải thiện đời sống cho công nhân, lao động

Quan tâm cải thiện đời sống vật chất, tạo điều kiện để CNVCLĐ tham gia xây dựng đời sống văn hóa, đảm bảo tiền lương và thu nhập thực tế của CNVCLĐ; thực hiện tốt các chính sách, pháp luật về lao động, bảo hiểm; khai thác các nguồn lực để phát triển quỹ nhà ở cho CNVCLĐ; xây dựng và phát triển Quỹ "Mái ấm công đoàn" và các quỹ hỗ trợ từ thiện, phòng, chống rủi ro, thiên tai cho người lao động.

5. Kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ làm công tác công đoàn từ cấp huyện đến cấp cơ sở

Kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ làm công tác công đoàn; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, hiện đại hóa hệ thống quản lý, luôn luôn đổi mới nội dung, phương pháp và hình thức đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công đoàn để giúp cán bộ công đoàn có thể dễ dàng học tập, nghiên cứu và vận dụng trong quá trình công tác.

IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Với Chính phủ

Ban hành các chính sách đặt thù hỗ trợ các doanh nghiệp vừa và nhỏ ở Khu kinh tế thương mại đặt biệt Lao Bảo nhằm khuyến khích thu hút các doanh nghiệp đến đầu tư trên địa bàn.

2. Với UBND tỉnh

- Tăng cường tập huấn, bồi dưỡng nâng cao chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ huyện, xã, thị trấn.

- Tổ chức mở lớp tập huấn bồi dưỡng nâng cao kiến thức, nâng cao kỹ năng quản lý doanh nghiệp, hỗ trợ một phần chi phí tập huấn và tiền công cho người lao động tham gia tập huấn.

Trên đây là Báo cáo kết quả thực hiện Đề án 1780 và Đề án 231 của UBND huyện Hướng Hóa./. *ke*

Nơi nhận:

- Liên đoàn Lao động tỉnh Quảng Trị;
- CT, các PCT UBND huyện;
- C, PVP;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Phạm Trọng Hồ


THỐNG KÊ TRÌNH ĐỘ CÔNG NHÂN LAO ĐỘNG TRONG DOANH NGHIỆP
(DN có tổ chức CĐCS)

Tổng số CNLĐ	Trình độ học vấn				Trình độ chuyên môn						Đào tạo nghề			
	Tiểu học + THCS		THPT		Sơ cấp + Trung cấp		Cao đẳng		Đại học trở lên		Chưa qua đào tạo		DN tự đào tạo	
	Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)
684	87	12,71	597	87,28	131	19,15	79	11,54	65	9,50	87	12,71	409	59,79

THỐNG KÊ DOANH NGHIỆP THỰC HIỆN NÂNG CAO TRÌNH ĐỘ CHO CNLĐ
(DN có tổ chức CĐCS)

Tổng số DN trực thuộc quản lý	DN đưa nhiệm vụ vào nghị quyết Hội nghị NLĐ		Doanh nghiệp có quỹ khuyến học		DN có tủ sách để CNLĐ học tập		Doanh nghiệp có tổ chức tuyên truyền PL cho CNLĐ		Doanh nghiệp tổ chức đào tạo nghề cho CNLĐ		DN tổ chức cho CNLĐ thi tay nghề	
	Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)
19	3	15,78	4	20,05	2	10,52	5	26,31	03	15,78	03	15,78

THỐNG KÊ DOANH NGHIỆP THỰC HIỆN XÂY DỰNG ĐỜI SỐNG VĂN HOÁ CÔNG NHÂN LAO ĐỘNG
(DN có tổ chức CĐCS)



Tổng số doanh nghiệp	DN đưa nội dung, nhiệm vụ kế hoạch hoạt động		DN tổ chức tập huấn tuyên truyền về VH, CN		DN tổ chức hoạt động VH, VN, TĐTT, hội thi, hội diễn		DN tổ chức hoạt động hội thao CNLĐ		Doanh nghiệp đạt chuẩn văn hoá	
	Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)
19	5	16,31	5	26,31	8	42,10	0	0	0	0

THỐNG KÊ KẾT QUẢ XÂY DỰNG ĐỜI SỐNG VĂN HOÁ CÔNG NHÂN TRONG DOANH NGHIỆP
(DN có tổ chức CĐCS)

Tổng số CNLĐ	CNLĐ được tuyên truyền			CNLĐ tham gia hoạt động văn hoá			Số nhà thi đấu, sân bãi tập TĐTT	Số gia đình CNLĐ được gia đình văn hoá
	Số cuộc	Số lượt	Tỷ lệ %	Số cuộc	Số lượt	Tỷ lệ %		
684	10	547	79,97	15	479	70,02	01	684


KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHỈ TIÊU ĐỀ ÁN 231, 1780

I	Chỉ tiêu đề án 231	Kết quả thực hiện (%)	
		2015	2020
1	- 70% CNLĐ tại các doanh nghiệp tham gia học tập để đạt trình độ trung học phổ thông	0	0
	- 80% CNLĐ tại các doanh nghiệp trong các khu công nghiệp, khu kinh tế tham gia học tập để đạt trình độ trung học phổ thông	0	0
2	- 80% CNLĐ tại các doanh nghiệp trong các khu công nghiệp, khu kinh tế được đào tạo nghề (đào tạo qua trường, lớp hoặc doanh nghiệp tự đào tạo)	20	80,83
	- 90% CNLĐ tại các doanh nghiệp trong các khu công nghiệp, khu kinh tế được tạo nghề (đào tạo qua trường lớp hoặc doanh nghiệp tự đào tạo)	40	59,79
	- 50% CNLĐ được đào tạo lại	20	40
	- 40 % CNLĐ có tay nghề cao	20	30
3	- 50 % CNLĐ tại các doanh nghiệp được học tập, bồi dưỡng về ngoại ngữ, tin học	30	60
	- 60% CNLĐ tại khu công nghiệp, khu kinh tế được học tập, bồi dưỡng về ngoại ngữ tin học	10	20
4	- 70% CNLĐ được nghiên cứu, học tập, tìm hiểu những kiến thức chính trị cơ bản; được tuyên truyền, phổ biến các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước có liên quan đến CNLĐ	70	100
5	- 70% CNLĐ được học tập, tìm hiểu những kiến thức cơ bản về nắm bắt thông tin, kỹ năng hòa nhập cộng đồng, kỹ năng chăm sóc sức khỏe bản thân, kỹ năng tổ chức cuộc sống gia đình, phòng chống tội phạm, ma túy, tệ nạn xã hội	70	100
6	- 70% nữ CNLĐ tại các doanh nghiệp trong các khu công nghiệp, khu chế xuất, khu kinh tế được học tập, tìm hiểu kiến thức cơ bản về chăm sóc sức khỏe sinh sản, hôn nhân và gia đình	20	60
II	Chỉ tiêu Đề án 1780	Kết quả thực hiện đến năm 2020 (%)	
1	- 100% công nhân và người sử dụng lao động ở các khu công nghiệp được phổ biến pháp luật về xây dựng đời sống văn hóa	70,97	
2	- 100% địa phương (có khu công nghiệp) hoàn thành việc phê duyệt quy hoạch phát triển thiết chế văn hóa, thể thao phục vụ công nhân	50	
3	- Trên 70% công nhân ở các khu công nghiệp tham gia các hoạt động văn hóa, thể thao	70,2	
4	- 80% doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa theo quy định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	5,26	